

Số: 11a/2003/NQ-HĐ

Đông Hà, ngày 25 tháng 12 năm 2003

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ
KHOÁ IV, KỶ HỌP THỨ 11**

NGHỊ QUYẾT

Về nhiệm vụ kinh tế - xã hội năm 2004

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ

- Căn cứ Luật tổ chức HĐND và UBND (sửa đổi) ngày 21/6/1994;
- Trên cơ sở xem xét báo cáo của UBND tỉnh về tình hình thực hiện kế hoạch kinh tế - xã hội năm 2003 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2004; Báo cáo của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Toà án nhân dân tỉnh, báo cáo thẩm tra của các Ban HĐND tỉnh, của các cơ quan hữu quan và ý kiến của đại biểu HĐND tỉnh,

QUYẾT NGHỊ

Hội đồng nhân dân tỉnh tán thành về đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ kinh tế xã hội năm 2003 và phương hướng nhiệm vụ năm 2004 với các chỉ tiêu, giải pháp được nêu trong báo cáo của Ủy ban nhân dân tỉnh và các cơ quan Toà án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh. HĐND tỉnh nhấn mạnh một số vấn đề sau:

I. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH NĂM 2003

Năm 2003 mặc dù trong bối cảnh kinh tế trong nước và thế giới có nhiều khó khăn, phức tạp, nền kinh tế tỉnh nhà vẫn duy trì được tốc độ tăng trưởng 7,5%, chất lượng tăng trưởng đã có bước cải thiện, bước đầu phát huy lợi thế của từng vùng, từng ngành; Cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng tích cực. Sản xuất nông - lâm nghiệp tiếp tục phát triển theo hướng sản xuất hàng hoá, gắn sản xuất với chế biến, tiêu thụ sản phẩm. Chương trình nuôi trồng thủy sản, nuôi tôm công nghiệp đang phát triển trong nhân dân. Sản xuất công nghiệp - TTCN duy trì được tốc độ phát triển; Đầu tư phát triển được chú trọng, cơ sở vật chất kỹ thuật, hạ tầng kinh tế, xã hội được cải thiện làm tăng tiềm lực kinh tế-xã hội của tỉnh; Thu ngân sách trên địa bàn vượt chỉ tiêu kế hoạch, đảm bảo các khoản chi ngân sách. Trên các lĩnh vực văn hoá, giáo dục, chăm sóc sức khoẻ nhân dân, xoá đói giảm nghèo, giải quyết việc làm, thực hiện các chính sách dân tộc, miền núi, phong trào đền ơn đáp nghĩa đạt nhiều kết quả. Đời sống vật chất, tinh thần, văn hoá của nhân dân từng

bước được cải thiện. Chính trị - xã hội ổn định. Quốc phòng - an ninh được giữ vững; kỷ cương, pháp luật được tăng cường, quan hệ đối ngoại tiếp tục mở rộng.

Đạt được kết quả trên là do các cơ chế chính sách bước đầu được phát huy; sự phấn đấu nỗ lực của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân trong tỉnh; Sự đầu tư, giúp đỡ to lớn của Trung ương và bạn bè trong nước và quốc tế; Sự chỉ đạo, lãnh đạo của các cấp uỷ Đảng; sự điều hành, tổ chức thực hiện sâu sát của Ủy ban Nhân dân tỉnh và các cấp chính quyền; sự giám sát, động viên của Hội đồng nhân dân, Ủy ban mặt trận Tổ quốc và đoàn thể các cấp.

Tuy nhiên, bên cạnh những thành tựu đạt được, kinh tế - xã hội của tỉnh vẫn còn nhiều yếu kém: Nội lực kinh tế yếu, quy mô phát triển kinh tế còn nhỏ bé, chuyển dịch cơ cấu kinh tế chậm và chưa vững chắc; công tác quy hoạch và quản lý quy hoạch chưa tốt. Các nguồn lực của nền kinh tế chưa được khai thác và sử dụng tốt. Hiệu quả sử dụng vốn đầu tư toàn xã hội nhất là vốn đầu tư của nhà nước chưa cao; vẫn còn hiện tượng đầu tư dàn trải, lãng phí, thất thoát; nợ đọng trong xây dựng cơ bản chưa được xử lý dứt điểm. Kim ngạch xuất khẩu đạt thấp. Dư nợ quá hạn cho vay ưu đãi, cho vay chính sách lớn. Số người không có việc làm còn nhiều; Công tác cải cách hành chính bước đầu mang lại kết quả nhưng còn chậm. Phân hoá giàu nghèo, tội phạm, tai nạn giao thông, tham nhũng, phá rừng, khai thác vàng, cát sạn bừa bãi có chiều hướng gia tăng; một số tệ nạn xã hội chưa bị đẩy lùi. Chất lượng giáo dục, đào tạo, khám chữa bệnh còn nhiều vấn đề bức xúc.

II. MỤC TIÊU VÀ CHỈ TIÊU CHỦ YẾU NĂM 2004.

1. Mục tiêu chủ yếu của năm 2004 là: Tiếp tục huy động tốt mọi nguồn lực để đảm bảo phát triển nhanh, bền vững, tăng năng lực cạnh tranh và hiệu quả của nền kinh tế tỉnh nhà. Đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng công nghiệp hoá, hiện đại hoá gắn với thị trường. Chủ động đẩy nhanh hội nhập quốc tế. Thực hiện có hiệu quả các chương trình mục tiêu trên địa bàn. Phát triển mạnh các lĩnh vực văn hoá- xã hội, nâng cao chất lượng giáo dục đào tạo, khoa học- công nghệ, văn hoá- thông tin, chăm sóc sức khoẻ; Nâng cao hiệu quả công tác xoá đói giảm nghèo, giải quyết việc làm, cải thiện đời sống nhân dân. Đẩy mạnh cải cách hành chính, đẩy lùi tệ tham nhũng, quan liêu, lãng phí trong bộ máy nhà nước. Giải quyết có hiệu quả các khiếu nại, tố cáo của công dân. Mở rộng quan hệ và kinh tế đối ngoại. Củng cố quốc phòng, đảm bảo an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội.

2. Những chỉ tiêu chủ yếu:

- Tốc độ tăng trưởng GDP so với năm 2003 9 - 10% .
- Trong đó: Giá trị sản xuất nông - lâm - ngư nghiệp tăng 4 - 4,5%; Công nghiệp - xây dựng tăng 25- 26% và dịch vụ tăng 7 - 7,5%.
- Tổng kim ngạch xuất khẩu: 24 triệu USD.

- Tổng kim ngạch nhập khẩu: 22 triệu USD.
- Tổng thu ngân sách trên địa bàn: 270 tỷ đồng. Trong đó: Thu thuế XNK, VAT, TTĐB: 65 tỷ đồng; Thu nội địa: 185 tỷ đồng; Thu vay: 20 tỷ đồng.
- Tổng chi ngân sách địa phương quản lý: 818 tỷ đồng;
- Tổng chi cân đối ngân sách địa phương: 661.842 triệu đồng.
- Tổng chi đầu tư phát triển do địa phương quản lý: 659.774 triệu đồng.

Trong đó

- + Chi đầu tư phát triển ngân sách tỉnh cân đối 216. 615 triệu đồng (trong đó XDCB tập trung 134.750 triệu đồng).
- + Chi chương trình mục tiêu dự án: 156.159 triệu đồng.
- + Chi vay kiên cố hoá kênh mương, GTNT: 20.000 triệu đồng.
- + Vốn Trung ương uỷ quyền và vốn khác: 45.000 triệu đồng.
- + Vốn ODA tỉnh quản lý 222.000 triệu đồng.
- Sản lượng lương thực quy thóc: 22,5 - 23 vạn tấn, trong đó sản lượng lương thực có hạt: 20,5 - 21 vạn tấn.
- Trồng mới rừng tập trung: 5.000 ha.
- Trồng mới 300 - 400 ha cao su; 150 ha cà phê; 150 - 200 ha hồ tiêu.
- Sản lượng thủy hải sản: 15.500 tấn;

Các chỉ tiêu phát triển xã hội:

- Tỷ lệ xã, phường đạt chuẩn trung học cơ sở: 87%.
- Giảm tỷ suất sinh: 0,7 ‰ - 0,8 ‰; Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên 1,34%
- Tạo việc làm, giải quyết việc làm mới: 6000 - 6500 lao động.
- Giảm tỷ lệ đói nghèo xuống còn: 13%.
- Giảm tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng xuống còn 25%.

III. CÁC NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHÍNH.

Để thực hiện thắng lợi nhiệm vụ năm 2004, Hội đồng nhân dân tỉnh nhất trí với những nhiệm vụ, giải pháp đã nêu trong báo cáo của Ủy ban nhân dân tỉnh và nhấn mạnh những nhiệm vụ và giải pháp sau:

1. Đẩy nhanh tốc độ và nâng cao năng lực cạnh tranh và hiệu quả của nền kinh tế.

Tiếp tục rà soát, bổ sung hoàn chỉnh quy hoạch tổng thể, quy hoạch ngành, lĩnh vực nhất là quy hoạch đầu tư các khu công nghiệp, cụm công nghiệp, các sản phẩm trọng yếu nhằm đáp ứng yêu cầu đầu tư phát triển chuyển dịch nhanh cơ cấu kinh tế của tỉnh.

Huy động tốt nội lực, động viên toàn dân hăng hái tham gia lao động sản xuất, thực hành tiết kiệm để đạt tốc độ phát triển cao bền vững. Tiếp tục hoàn thiện và ban hành các chính sách mới nhằm khuyến khích các thành phần kinh tế phát triển sản xuất kinh doanh, giảm giá thành sản phẩm. Đổi mới hoạt động, đẩy mạnh cổ phần hoá và nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp nhà nước.

Khuyến khích, tạo điều kiện để kinh tế HTX và các loại hình kinh tế ngoài quốc doanh phát triển đúng hướng.

Về nông - lâm - ngư nghiệp và phát triển nông thôn: Tập trung đầu tư thâm canh và phát triển các vùng nguyên liệu phục vụ cho công nghiệp chế biến thủy sản; nguyên liệu chế biến cao su, cà phê, hồ tiêu, tinh bột sắn, nguyên liệu cho nhà máy ván sợi ép; chú trọng chất lượng giống cây trồng, con nuôi. Thực hiện đa dạng hoá nông nghiệp, phát triển ngành nghề nông thôn. Hoàn thành kế hoạch trồng rừng năm 2004, làm tốt công tác bảo vệ và phòng chống cháy rừng, ngăn chặn nạn phá rừng, khai thác lâm sản trái phép. Chủ động chống hạn vụ hè thu, phòng chống thiên tai, bão lụt, bảo vệ mùa màng, bảo vệ tính mạng và tài sản của nhân dân, hạn chế thấp nhất thiệt hại do thiên tai gây ra.

Thực hiện có hiệu quả chương trình phát triển kinh tế - xã hội miền tây, miền biển và vùng cát. Thực hiện tốt các chính sách dân tộc, miền núi, phát triển kinh tế - xã hội ở các xã đặc biệt khó khăn, thu hẹp khoảng cách phát triển giữa các vùng, miền.

Về công nghiệp: Tập trung đầu tư cơ sở hạ tầng nhằm phát huy hiệu quả các khu công nghiệp nam Đông hà, khu kinh tế thương mại Lao Bảo và các cơ sở công nghiệp đã và đang đầu tư xây dựng. Phát triển các cụm công nghiệp cho doanh nghiệp nhỏ và Hợp tác xã tiêu thụ công nghiệp, làng nghề nông thôn.

Phát triển mạnh và đa dạng hoá các hoạt động du lịch - dịch vụ. Mở rộng và nâng cao chất lượng các dịch vụ tài chính, tiền tệ, bưu chính viễn thông, đầu tư và phát triển chợ nông thôn nhằm đáp ứng tốt hơn cho nhu cầu phát triển kinh tế và đời sống xã hội. Đẩy mạnh chương trình hành động quốc gia về du lịch; sớm đưa các công trình du lịch như: Đường Hồ Chí minh huyền thoại, Du lịch sinh thái Trầm Trà lộc, Đakrông vào khai thác, phát huy hiệu quả.

Bổ sung các chính sách nhằm khuyến khích thu hút đầu tư trên địa bàn của tỉnh. Nâng cao hiệu quả các nguồn vốn đầu tư gắn với chuyển dịch cơ cấu kinh tế, cơ cấu lao động. Kịp thời chấn chỉnh những lệch lạc trong tổ chức thực hiện các chương trình, dự án sử dụng vốn vay, vốn các chương trình Quốc gia đầu tư trên địa bàn do tỉnh quản lý. Vốn đầu tư của ngân sách tỉnh ưu tiên bố trí vốn đối ứng cho dự án nước ngoài, vốn để hoàn thành các công trình dở dang, vốn hỗ trợ cho các nhà đầu tư theo chính sách khuyến khích ưu đãi của tỉnh, vốn để làm công tác quy hoạch, chuẩn bị đầu tư để tranh thủ kêu gọi đầu tư. Tăng cường ứng dụng khoa học công nghệ, nâng cao năng suất, chất lượng và khả năng cạnh tranh của từng sản phẩm của tỉnh. Tổ chức tốt việc di dân tái định cư, định canh cho nhân dân vùng lòng hồ công trình thủy lợi - thủy điện Quảng Trị nhằm đảm bảo tiến độ thực hiện dự án. Tiếp tục thực hiện tốt chương trình kiên cố hoá giao thông nông thôn, kiên cố hoá kênh mương.

Thực hiện đồng bộ các giải pháp nhằm chống thất thoát, lãng phí trong đầu tư, xây dựng. Đề cao trách nhiệm cá nhân và thẩm quyền của chủ đầu tư. Thực hiện công khai, minh bạch trong quản lý, sử dụng vốn đầu tư từ ngân sách nhà nước. Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra, thực hiện quy chế dân chủ và đảm bảo vai trò của cơ quan dân cử trong việc đầu tư, trong thi công xây dựng, tạo điều kiện thuận lợi cho nhân dân tham gia giám sát các công trình hạ tầng. Làm tốt công tác đào tạo cán bộ quản lý và công nhân vận hành cho các công trình, dự án khi đưa vào khai thác sử dụng nhất là vùng đồng bào dân tộc.

Tiếp tục thực hiện chủ trương tiết kiệm của nhà nước, các công trình, dự án xây dựng cơ bản thuộc nguồn vốn ngân sách khi chỉ định thầu hoặc chào giá mời thầu được giảm 5% so với tổng dự toán được duyệt.

2. *Chi đạo chặt chẽ công tác thu, chi ngân sách.* Chủ động đầu tư, nuôi dưỡng nguồn thu trên cơ sở đẩy mạnh sản xuất kinh doanh trong tỉnh, đảm bảo thu đúng, thu đủ các khoản phải nộp vào ngân sách Nhà nước. Thực hiện có hiệu quả chủ trương "tạo vốn từ quỹ đất để xây dựng cơ sở hạ tầng". Tích cực chống buôn lậu, gian lận thương mại, trốn thuế, chiếm đoạt ngân sách nhà nước. Tiếp tục thực hiện chính sách khuyến khích các ngành, các huyện, thị, các đơn vị cơ sở tăng thu, tiết kiệm chi, hoàn thành nghĩa vụ nộp thuế cho nhà nước. Quản lý chặt chẽ công tác chi, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, tham nhũng, thất thoát trong chi tiêu ngân sách.

Đẩy mạnh công tác huy động vốn và cho vay; mở rộng hình thức cho vay hỗ trợ lãi suất sau đầu tư đáp ứng nhu cầu vốn mở rộng phát triển sản xuất, kinh doanh. Phối hợp chặt chẽ với chính quyền, đoàn thể các địa phương làm tốt công tác thu hồi nợ vay, đẩy nhanh tiến độ xử lý nợ tồn đọng, có giải pháp thiết thực để giảm tỷ lệ nợ xấu. Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra tài chính, ngân hàng, nâng cao hiệu quả sử dụng các nguồn vốn đầu tư. Kiên quyết xử lý những hoạt động kinh doanh trái pháp luật.

3. *Nâng cao chất lượng và triển khai thực hiện tốt các chương trình về lĩnh vực khoa học - công nghệ, văn hoá- thông tin, giáo dục -đào tạo y tế- xã hội, thể dục thể thao*

Tạo bước chuyển biến mạnh trong sự gắn kết giữa khoa học - công nghệ với sản xuất kinh doanh nhằm nâng cao chất lượng và sức cạnh tranh của từng sản phẩm của tỉnh trong quá trình hội nhập. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện các chương trình ứng dụng công nghệ thông tin, sinh học, vật liệu mới, tự động hoá...

Bảo vệ, phát triển và khai thác bền vững các nguồn tài nguyên thiên nhiên: tài nguyên đất, rừng, biển, tài nguyên khoáng sản, nước, không khí. Tăng cường các biện pháp giảm thiểu ô nhiễm môi trường đô thị, khu công nghiệp, khu nuôi

tôm công nghiệp; giải quyết việc xử lý rác và các chất thải độc hại. Đáp ứng các yêu cầu về môi trường để hội nhập quốc tế.

Mở rộng quy mô, hình thức đào tạo nghề đáp ứng nhu cầu xuất khẩu lao động, nhu cầu chuyển dịch cơ cấu kinh tế, chuyển dịch cơ cấu lao động của tỉnh. Tiếp tục thực hiện chính sách đào tạo và thu hút nhân tài, nhất là thu hút đội ngũ trí thức trẻ về những vùng nông thôn, những vùng khó khăn ở miền núi.

Kết hợp nhiều nguồn vốn tăng cường đầu tư cơ sở vật chất cho ngành văn hoá- thông tin, thể dục thể thao. Tiếp tục phát động phong trào: Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá; Toàn dân rèn luyện thân thể; xây dựng làng văn hoá, gia đình văn hoá, đơn vị văn hoá; thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội. Tăng cường quản lý nhà nước trên lĩnh vực báo chí, xuất bản, di sản văn hoá.

Nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục và chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học và chống tái mù ở vùng đồng bào dân tộc; đẩy mạnh phổ cập trung học cơ sở, phong trào khuyến học trong nhân dân. Thực hiện có hiệu quả chương trình kiên cố hoá trường học, nhà ở giáo viên vùng sâu, vùng xa.

Củng cố, tăng cường cơ sở vật chất và nâng cao chất lượng phục vụ khám và chữa bệnh của các cơ sở y tế, làm tốt công tác dự phòng và phòng dịch; giáo dục nâng cao ý thức của đội ngũ cán bộ và nhân viên y tế. Tiếp tục phấn đấu giảm tỷ lệ sinh, xây dựng nhiều "làng không sinh con thứ 3" và nâng cao chất lượng dân số, bảo vệ và chăm sóc giáo dục trẻ em, giảm tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng.

Tổ chức thực hiện có hiệu quả các chương trình quốc gia cho các xã miền núi, biên giới và chương trình xây dựng nhà ở cho hộ nghèo vùng đồng bào dân tộc, thực hiện tốt chính sách hỗ trợ cho đồng bào các xã đặc biệt khó khăn.

4. Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về cải cách hành chính, nâng cao hiệu quả công tác chỉ đạo, điều hành của các cấp chính quyền.

Tiếp tục rà soát loại bỏ những quy định, thủ tục hành chính không cần thiết, công khai các quy định, thủ tục để thực hiện tốt cơ chế "một cửa" tại các cơ quan hành chính nhà nước khi giải quyết công việc của dân.

Tiếp tục sắp xếp, kiện toàn bộ máy các cơ quan nhà nước ở địa phương, đổi mới và nâng cao chất lượng hệ thống chính trị cơ sở xã, phường, sớm triển khai Nghị định 121/CP về chuyên trách và công chức cơ sở. Chỉ đạo và tổ chức công tác bầu cử Hội đồng nhân dân các cấp đạt kết quả tốt.

Thực hiện có hiệu quả các quy định: về chống tham nhũng, lãng phí, thực hành tiết kiệm, tập trung vào lĩnh vực đất đai, chi tiêu ngân sách, xây dựng cơ bản;

Thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở và từng bước hoàn thiện tổ chức và hoạt động của cộng đồng dân cư.

5. Tăng cường các biện pháp nâng cao tiềm lực quốc phòng, an ninh; giữ vững ổn định chính trị và trật tự an toàn xã hội. Nâng cao trách nhiệm, bản lĩnh chính trị của cán bộ, chiến sĩ quân đội, công an. Tiếp tục đẩy mạnh phong trào quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc, nâng cao chất lượng dân quân tự vệ, xây dựng cơ sở xã, phường và cụm tuyến an toàn làm chủ, sẵn sàng chiến đấu, giữ vững an ninh biên giới, biển đảo. Tăng cường các biện pháp đảm bảo trật tự an toàn xã hội, đấu tranh phòng chống tội phạm và các tệ nạn xã hội, thực hiện đồng bộ các biện pháp để ngăn chặn và giảm tai nạn giao thông. Thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ phòng cháy, chữa cháy. Tổ chức tết nguyên đán Giáp Thân năm 2004 thực sự phấn khởi, tin tưởng, an toàn tiết kiệm, hướng về biên giới, hải đảo, vùng sâu, vùng xa.

6. Tổ chức triển khai tốt Bộ luật tố tụng hình sự. Nâng cao chất lượng hoạt động điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án. Đẩy mạnh tuyên truyền phổ biến sâu rộng và nâng cao ý thức pháp luật trong các cơ quan, tổ chức, đoàn thể và nhân dân; Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính. Nâng cao trách nhiệm và phối hợp chặt chẽ trong việc giải quyết khiếu nại tố cáo của công dân. Thực hiện tốt công tác dân vận và công tác hoà giải ở cơ sở. Xử lý nghiêm những người lợi dụng quyền khiếu nại tố cáo để gây mất an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Giải quyết dứt điểm các vụ án tồn đọng, đảm bảo công tác thi hành án.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Hội đồng nhân dân tỉnh giao trách nhiệm cho Ủy ban nhân dân tỉnh, các ngành, các cấp chính quyền chủ động tổ chức thực hiện thắng lợi toàn diện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ kinh tế - xã hội, an ninh - quốc phòng năm 2004.

Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, các tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân giám sát chặt chẽ việc thực hiện nghị quyết này.

Ủy ban Mặt trận và các tổ chức thành viên Mặt trận làm tốt việc tuyên truyền, động viên mọi tầng lớp nhân dân thực hiện tốt Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh.

Hội đồng nhân dân kêu gọi toàn thể đồng bào, cán bộ, chiến sĩ trong toàn tỉnh nêu cao tinh thần thi đua yêu nước, đoàn kết, động viên mọi nguồn lực, vượt qua khó khăn thử thách, thực hiện thắng lợi toàn diện nhiệm vụ năm 2004.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh khoá IV, kỳ họp thứ 11 thông qua ngày 25 tháng 12 năm 2003.



Phan Thị Quyên



CHỨNG THỰC BẢN SAO DỰNG VỚI
NGUYÊN BẢN TRONG HỒ SƠ LƯU TRỮ **Trần Thao**

Tài liệu được sao từ:
Phòng: HAND tỉnh Quảng Trị
Mục lục số: 03...Hồ sơ số: 23...Tờ số: 111
Số chứng thực: 84
Ngày: 04 tháng 4 năm 2019

